

Số: 08/BC-MNNH

Nam Hưng, ngày 06 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2024-2025

Thực hiện Kế hoạch số 65/KH-GDDT ngày 15/10/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Tiên Lãng về việc triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 74/KH-GDDT ngày 22/11/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Lãng về việc Kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong trường học năm học 2024-2025;

Kế hoạch số 56/KH-MNNH ngày 06/10/2024 của trường mầm non Nam Hưng về việc Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025.

Trường mầm non Nam Hưng báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm học 2024-2025 như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Ưu điểm

+ Cơ sở vật chất đã được trang bị hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet, máy tính.

+ Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

a. Về giáo dục

+ Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT đến nhà trường.

+ Thực hiện tốt UDCNTT dạy và học: Lập kế hoạch CSGD trẻ trên Word, Excel; Bài giảng điện tử Powerpoint. Bài giảng điện tử Elearning. 100% giáo viên toàn trường sử dụng CNTT: Sách điện tử ebook, trò chơi điện tử, trò chơi trắc nghiệm ATGT trên phần mềm Quizzi. Youtube, zalo, facebook; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của huyện. Tuyên truyền chăm sóc giáo dục trẻ trên các trang Website, Zalo, facebook...

+ Thực hiện (đủ, sạch, sống) sử dụng tốt các phần mềm: Phần mềm quản lý cán bộ; Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng; Hệ thống quản lý thông tin GV và CBQLCSGD; Phần mềm PCGD Hải Phòng, Phần

mềm tuyển sinh đầu cấp Hải Phòng này vừa qua cũng đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã sử dụng duyệt giáo án, lưu trữ HS trên phần mềm Edoc và hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực. Cán bộ quản lý đã sử dụng chữ ký số do VPT cung cấp sử dụng để ký số các văn bản và phê duyệt giáo án thành thạo trên Edoc

b. Chăm sóc nuôi dưỡng

Sử dụng tốt Phần mềm tính khẩu phần ăn. Tuyên truyền vệ sinh phòng chống dịch bệnh, tuyên truyền chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trên trang Website của nhà trường.

c. Tài sản, tài chính

Sử dụng các phần mềm: Phần mềm quản lý tài sản, công cụ dụng cụ; Phần mềm quản lý tài chính; Dịch vụ công KBNN; Công tác 3 công khai trên Website nhà trường.

Nhà trường đã sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán tiền học phí và tiền bảo hiểm y tế của học sinh và các giao dịch khác.

d. UDCNTT trong một số lĩnh vực khác

Ứng dụng phần mềm bảo hiểm; Ứng dụng phần mềm thuế điện tử; Ứng dụng quản lý văn bản điện tử...

2. Tồn tại, hạn chế

+ Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet, máy tính chưa đồng bộ, chưa ổn định. Máy văn phòng (photocopy, ...). Máy chiếu, máy in, máy quét. Các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

+ Số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh vì vậy vấn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng dữ liệu, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử...) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

+ Trình độ tin học của CBGVNV còn hạn chế nên việc thực hiện UDCNTT còn gặp nhiều khó khăn.

+ Chưa có phòng máy tính cho trẻ hoạt động.

II. PHƯƠNG HƯỚNG TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI NĂM TIẾP THEO

+ Tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Tiếp tục đẩy mạnh khai thác CSDL ngành, các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân; thực hiện số hóa triệt để, sử dụng văn bản điện tử, phần mềm quản lý hồ sơ điện tử thay thế văn bản, tài liệu giấy; hoạt động chỉ đạo, điều hành, giao dịch, họp, tập huấn được vận dụng tối đa trên môi trường mạng.

+ Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng modull theo nhu cầu thực tế của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng mạng đồng bộ, thiết bị công nghệ thông tin thiết thực phục vụ dạy - học, tạo cơ hội học tập cho giáo viên và học sinh.

+ Thúc đẩy phát triển học liệu số (phục vụ việc dạy - học, kiểm tra, đánh giá, học sinh), tiếp tục đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin, khuyến khích và hỗ trợ áp dụng mô hình giáo dục đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

+ Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên kiến thức, kỹ năng CNTT, an toàn thông tin cần thiết để tác nghiệp trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

+ Tăng cường không sử dụng tiền mặt trong nhà trường

+ Tuyển sinh đầu cấp năm học 2025-2026 bằng hình thức online

+ Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học

Trên đây là Báo cáo triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm học 2024-2025 của trường mầm non Nam Hưng./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT: (để b/c);

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Phảng